

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 10 tháng 08, 2026

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading





- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	BWE	07/08/2026	43.8	590.300	160.647	3.67
2	PLX	07/08/2026	35.95	7.027.000	2.102.293	3.34
3	BCM	07/08/2026	38.6	1.694.500	527.890	3.21
4	BVH	07/08/2026	66.9	1.276.400	425.703	3
5	VGI	07/08/2026	86.5	753.900	264.817	2.85
6	ACV	07/08/2026	41.5	1.420.200	513.680	2.76
7	VNM	07/08/2026	62	13.239.500	4.885.057	2.71
8	TCO	07/08/2026	10.7	641.500	270.513	2.37
9	VGT	07/08/2026	11.4	642.800	274.497	2.34
10	VTP	07/08/2026	51.5	906.200	403.090	2.25
11	PVC	07/08/2026	12.1	934.100	427.080	2.19
12	IDC	07/08/2026	33.6	2.395.700	1.129.600	2.12
13	BID	07/08/2026	39.05	8.649.000	4.117.023	2.1
14	OIL	07/08/2026	13.6	3.260.700	1.588.763	02.05
15	DRI	07/08/2026	13.2	817.400	403.533	02.03
16	BSR	07/08/2026	26.2	19.092.500	9.449.390	2.2
17	DCM	07/08/2026	31.6	4.022.800	2.159.353	1.86
18	PHR	07/08/2026	58.6	571.400	318.623	1.79
19	VHM	07/08/2026	73	9.117.200	5.112.040	1.78
20	GAS	07/08/2026	74.6	2.114.300	1.193.840	1.77
21	TCB	07/08/2026	29.7	22.690.400	12.863.583	1.76
22	CTG	07/08/2026	32.5	14.932.900	8.903.853	1.68
23	VPB	07/08/2026	25	24.187.100	14.932.580	1.62
24	STB	07/08/2026	74.6	6.083.800	3.999.803	1.52
25	SZC	07/08/2026	19.4	529.700	358.337	1.48
26	PVD	07/08/2026	18.05	5.506.200	3.720.457	1.48
27	VIC	07/08/2026	215	5.350.500	3.658.910	1.46
28	DCL	07/08/2026	39.2	1.122.800	768.040	1.46
29	GVR	07/08/2026	29.75	2.129.200	1.498.947	1.42



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	07/08/2026	22.4	12.243.650	49.18	21.17	5.82
2	BDT	07/08/2026	9.4	514.010	55.31	9.34	0.67
3	BVH	07/08/2026	66.9	516.770	64.35	65.64	1.91
4	HDB	07/08/2026	26.55	9.709.620	54.14	26.12	1.64
5	HNG	07/08/2026	6.7	1.943.810	44.8	6.47	3.52
6	NVL	07/08/2026	13.9	19.716.690	65.62	13.16	5.64
7	ORS	07/08/2026	14	4.308.510	53.7	13.59	2.98
8	POW	07/08/2026	13.6	7.198.890	46.68	13.33	02.02
9	SAB	07/08/2026	44.75	692.580	55.16	43.92	1.9
10	TTA	07/08/2026	11.4	557.430	58.09	11	3.67
11	VNM	07/08/2026	62	6.022.090	65.06	59.88	3.54
12	VPI	07/08/2026	62.2	1.544.950	47.37	58.64	06.07

Vượt đỉnh 1 năm

Đỉnh và đáy là mức kháng cự và hỗ trợ quan trọng của cổ phiếu

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTF	19.8	19.6	366.660
2	KLB	13.1	12.95	532.760
3	MZG	12.15	11.99	549360
4	VNM	62	61.2	6.022.090

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	CMN	17.4	18.8	16.780
2	CRC	5.22	5.59	529.220
3	FMC	33.7	33.75	18.660
4	HUT	13.4	13.6	2.891.240
5	HVT	23.3	23.5	19.710
6	ILS	19	19.6	20.230
7	LAI	7.8	8	15.160
8	LBE	14	14.1	15.240
9	NTL	13.6	13.7	338.580
10	RYG	09.06	09.08	153010
11	SKG	7.55	7.57	65.830
12	VHC	51.4	52.6	256.500
13	VIP	9.85	9.89	56840

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	CRC	5.22	5.2	529.220
2	HUT	13.4	13.4	2.891.240
3	HVT	23.3	23.3	19.710
4	LAI	7.8	7.5	15.160
5	NTL	13.6	13.2	338.580
6	RYG	9.6	8.58	153.010
7	SKG	7.55	7.46	65.830
8	VHC	51.4	50.7	256.500
9	VIP	9.85	9.75	56.840



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	BDT	9.4	9.34	514.010
2	BVH	66.9	65.64	516.770
3	SAB	44.75	43.92	692580
4	VNM	62	59.88	6.022.090

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	BSR	26.2	25.75	8.717.210
2	BVH	66.9	63	516.770
3	CTG	32.5	32.33	9593770
4	HPX	4.29	4.28	995.790
5	PLX	35.95	35.46	2.324.780
6	SAB	44.75	44.44	692.580
7	VCB	59.7	59.63	5.688.670

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	ACV	41.5	40.04	554.280
2	DCM	31.6	30.96	1.987.880
3	DPM	21.85	21.69	2827530
4	GAS	74.6	70.99	1.030.810
5	GVR	29.75	28.12	1.558.620
7	IJC	7.42	7.41	2070930
8	KBC	28	27.9	1277390
9	LPB	52.9	52.85	3197030
10	MSN	67.4	66.47	3957050
11	NKG	11.05	11	1724990
12	OCB	10.4	10.4	1955810
13	OIL	13.6	13.48	1138220
14	SAB	44.75	43.83	692580
15	SBS	4.6	4.59	591630
16	SBT	21	20.95	554330
17	TNI	6.49	6.38	1605490
18	TPB	14.6	14.59	8789550
19	VTZ	20.3	20.3	1087000



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	VIC	215	216.63	4.553.770
2	VPI	62.2	62.9	1.544.950
3	YEG	7.64	7.74	585660

Cắt xuống đường trung bình MA50



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	VSH	07/08/2026	42.6	42	42.93	2.21	7,340
2	ODE	07/08/2026	46.8	45.4	47	3.52	16,860
3	SJD	07/08/2026	14	13.8	14.35	3.99	52,920
4	VTZ	07/08/2026	20.3	20	20.8	4	1,105,860
5	CHP	07/08/2026	27.4	26.8	28.2	5.22	34,640
6	PPT	07/08/2026	15.2	15	15.8	5.33	174,480
7	SMB	07/08/2026	39.15	37.8	40	5.82	8,660
8	CQN	07/08/2026	29.9	29.5	31.3	6.1	33,120
9	MCP	07/08/2026	27.45	26.7	28.4	6.37	29,380
10	VNR	07/08/2026	18.2	17.4	18.66	7.24	8,060
11	HTG	07/08/2026	34.1	32.8	35.31	7.65	9,520
12	ABI	07/08/2026	18.8	18.2	19.6	7.69	13,680
13	VEA	07/08/2026	35.2	33.6	36.2	7.74	241,360
14	NCT	07/08/2026	82.6	82.1	88.66	7.99	30,060
15	DHG	07/08/2026	95.6	89.9	97.2	08.12	15,020
16	VFG	07/08/2026	45.65	45.05	48.86	8.46	9,680
17	SZB	07/08/2026	39.6	37	40.19	8.62	7,020
18	VCP	07/08/2026	23.8	22.5	24.6	9.33	27,700
19	NBB	07/08/2026	17.3	16.4	18	9.76	23,480



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009